

SỞ Y TẾ ĐÀ NẴNG
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TRÍ TÂM
THUỘC CTY TNHH Y KHOA TRÍ TÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 61 /TTr-YKTT

Điện Bàn, ngày 24 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

Xin đăng tải danh sách người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: - Sở Y tế Đà Nẵng;
- Phòng Nghiệp vụ Y.

- Tên đơn vị: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TRÍ TÂM THUỘC CÔNG TY TNHH Y KHOA TRÍ TÂM;**

- Địa chỉ: khu dân cư khối 5, phường Điện Bàn, thành phố Đà Nẵng;

- Điện thoại: 0235.3741777; Email: ykhoatritam@gmail.com.

Phòng khám đa khoa Trí Tâm là phòng khám đa khoa tư nhân, đã được Sở Y tế Đà Nẵng thẩm định và cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 01372/ĐNA-GPHĐ ngày 02 tháng 10 năm 2025. Trước đây, Phòng khám đã được Sở Y tế đăng tải Danh sách người hành nghề tại Phòng khám lên cổng thông tin Sở Y tế thành phố.

Vừa qua, đơn vị có thay đổi người hành nghề khám chữa bệnh; nay Phòng khám đa khoa Trí Tâm có tờ trình này kính báo Sở Y tế thành phố Đà Nẵng, Phòng Nghiệp vụ Y để xin đăng tải danh sách người hành nghề như sau:

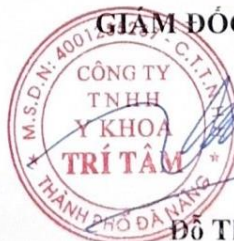
- Tổng số người hành nghề hiện có đến 13/06/2026: 70 người;
- Số người hành nghề bổ sung: 01 người;
- Số người hành nghề nghỉ việc: 0 người;
- Tổng số người hành nghề hiện có đến 24/06/2026: 71 người.

(Danh sách người hành nghề đính kèm)

Cuối cùng, rất mong lãnh đạo Sở Y tế Đà Nẵng, Phòng Nghiệp vụ Y và các Phòng Ban có liên quan quan tâm, xem xét và tạo điều kiện đăng tải để Phòng khám hoạt động đúng theo quy định của pháp luật.

Trân trọng !

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu.



Đỗ Thế Dân

SỞ Y TẾ ĐÀ NẴNG
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TRÍ TÂM
THUỘC CÔNG TY TNHH Y KHOA TRÍ TÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Điện Bàn, ngày 24 tháng 06 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Kèm theo Tờ trình số 61/TTr-YKTT ngày 24/06/2026 của Phòng khám đa khoa Trí Tâm thuộc Công ty TNHH y khoa Trí Tâm)

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Phòng khám đa khoa Trí Tâm thuộc Công ty TNHH Y khoa Trí Tâm;**
- Địa chỉ: khu dân cư khối 5, phường Điện Bàn, thành phố Đà Nẵng;
- Thời gian làm việc: từ thứ Hai đến thứ Bảy: 06h00 – 18h00 và Chủ nhật: 06h00 – 12h00;
- Danh sách người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú
1	Tô Đình Phong	003445/HD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tâm thần và chẩn đoán hình ảnh + Nội khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Trưởng phòng khám – Phụ trách Phòng khám Nội	Không	
2	Nguyễn Thành Phi	000665/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ đa khoa+ Siêu âm tim, mạch máu+ Điện tim	Không	



3	Lê Văn Linh	006027/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Cấp cứu – Lưu bệnh+ Nội khoa+ Nội soi tiêu hóa cơ bản+ Siêu âm + Điện tim	Không	
4	Lê Tấn Dũng	000806/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa + Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Nội + CDHA + Mắt + Nội soi Tai mũi họng	Không	
5	Trần Thị Hiền My	008048/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Nội + Điện tâm đồ	Không	
6	Lê Thị Tường Vi	008080/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Nội + Siêu âm tim + Điện tâm đồ	Không	
7	Nguyễn Thị Phương Thúy	007955/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Nội + Siêu âm mạch máu + Điện tâm đồ	Không	
8	Ngô Văn Viên	007901/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Ngoại	Không	
9	Bùi Thị Hải	005725/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Phòng khám sản phụ khoa+ Siêu âm sản phụ khoa	Không	
10	Lê Thị Trúc	000160/QNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Phòng khám Nhi khoa	Không	

11	Trần Thị Lộc	008564/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Phòng khám Răng hàm mặt	Không	
12	Đinh Thị Hồng Thúy	009578/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-17h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Răng hàm mặt	Không	
13	Ngô Văn Trường	0003075/QNA-CCHN	Tai – Mũi – Họng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Phòng khám TMH + Nội soi TMH	Không	
14	Nguyễn Hữu Quyên	008697/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền + Phục hồi chức năng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách YHCT – PHCN	Không	
15	Trần Thị Kim Hương	008184/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền + Phục hồi chức năng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ YHCT-PHCN	Không	
16	Hồ Thị Thu	009279/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ YHCT-PHCN	Không	
17	Nguyễn Thị Bích Phương	000294/QNA-CCHN	Siêu âm + Chẩn đoán hình ảnh, nội soi tiêu hóa cơ bản	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Chẩn đoán hình ảnh + Nội soi tiêu hóa	Không	

18	Trương Thị Mỹ Duyên	005868/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa + Chẩn đoán hình ảnh	Bán thời gian (T2-T6: 11h40-13h20 + 17h10-18h00; Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ siêu âm	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00) tại bệnh viện đa khoa khu vực Quảng Nam	
19	Nguyễn Anh Thắng	006224/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Bán thời gian (T2-T6: 11h40-13h20 + 17h10-18h00; Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ Gây mê hồi sức	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00) tại bệnh viện đa khoa khu vực Quảng Nam	
20	Lê Thị Như Quê	008627/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa + Gây mê hồi sức	Bán thời gian (T2-T6: 11h40-13h20 + 17h10-18h00; Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ Nội khoa – Gây mê hồi sức	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00) tại bệnh viện đa khoa khu vực Quảng Nam	
21	Đặng Trường Xuân	000099/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nội	Bán thời gian (T2-T6: 11h40-13h20 + 17h10-18h00; Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ Nội khoa – Gây mê hồi sức	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00) tại bệnh viện đa khoa khu vực Quảng Nam	
22	Nguyễn Đức Bá Thiển	004570/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	

23	Phạm Thịnh	003574/QNA-CCHN	Y sĩ Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
24	Nguyễn Việt Tâm	006061/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
25	Nguyễn Thị Nhung	004824/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
26	Nguyễn Thị Thanh Tâm	006005/QNA-CCHN	Y sĩ Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
27	Lương Thị Thanh Mỹ	005927/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
28	Nguyễn Thị Mỹ Linh	006008/QNA-CCHN	Y sĩ Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
29	Trần Thị Thu Trinh	004559/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Không	
30	Dương Thủy Tiên	007615/QNA-CCHN	Thực hành kỹ thuật vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Không	
31	Trần Hữu Việt Lộc	008431/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	

32	Nguyễn Thị Phụng	000621/QNA-CCHN	Nữ hộ sinh	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Nữ hộ sinh	Không	
33	Trần Thị Minh Hải	000782/QNA-CCHN	Sân phụ khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Nữ hộ sinh	Không	
34	Nguyễn Thị Cẩm Vy	007056/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Nữ hộ sinh	Không	
35	Hồ Thị Yến	000919/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
36	Phạm Thị Dung	007004/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
37	Nguyễn Nho An Huy	008098/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
38	Trương Thị Nhung	006634/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
39	Nguyễn Thị Thanh Vy	007221/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
40	Nguyễn Thị Kiều Oanh	008791/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	

41	Nguyễn Thị Yến Linh	003463/QNA- CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2- T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
42	Kiều Thị Vi	007074/QNA- CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2- T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
43	Đỗ Thị Bốn	007412/DNA- CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2- T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
44	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	000078/QNA- GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2- T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
45	Đỗ Văn Mạnh Tường	008216/QNA- CCHN	Y sĩ	Toàn thời gian (T2- T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ – Kỹ thuật viên bỏ bột. Phụ trách Điều dưỡng	Không	
46	Trần Hiệp	005353/QNA- CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian (T2- T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ – Kỹ thuật viên bỏ bột	Không	
47	Nguyễn Thị Như Ngọc	003576/QNA- CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian (T2- T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ	Không	
48	Nguyễn Văn Tường	008119/QNA- CCHN	Kỹ thuật hình ảnh Y học	Toàn thời gian (T2- T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên X. Quang	Không	
49	Thái Đỗ Hoàng	005629/QNA- CCHN	Kỹ thuật hình ảnh Y học	Toàn thời gian (T2- T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Cử nhân X. Quang	Không	

50	Nguyễn Thị Bích Vân	005528/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Phòng Xét nghiệm	Không	
51	Trần Thị Thanh Tâm	005955/QNA-CCHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
52	Hồ Thị Hoài Vi	000101/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
53	Lê Hoàng Duy	002859/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
54	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	2688/CCHN-D-SYT-HCM	Xuất khẩu, nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ dược	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Bộ phận Dược – Nhà thuốc	Không	
55	Huỳnh Văn Sỹ	2256/CCHN-D-SYT-QNA	Nhà thuốc, quầy thuốc	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Dược sĩ	Không	
56	Nguyễn Thị Mỹ Uyên	3673/CCHN-D-SYT-QNA	Nhà thuốc	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Dược sĩ	Không	
57	Nguyễn Nhật Minh	007353/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ YHCT – PHCN	Không	

58	Võ Phạm Hồng Liên	008677/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Bán thời gian (Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ Răng hàm mặt	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h30-11h30; Chiều 13h00 - 17h00) tại Bệnh viện C Đà Nẵng	
59	Nguyễn Thị Trinh	009605/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Nữ hộ sinh	Không	
60	Lưu Cẩm Tú	053113/HCM-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
61	Hà Phước Hậu	009285/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Bán thời gian (T2-T6: 11h40-13h20 + 17h10-18h00; Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ Sản Phụ khoa	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00) tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam	
62	Phùng Mỹ Ngọc	000098/QNA-GPHN	Chuyên khoa Sản Phụ khoa	Bán thời gian (T2-T6: 11h40-13h20 + 17h10-18h00; Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ Sản Phụ khoa	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00) tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam	

63	Phan Nguyễn Tấn Minh	008714/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Phụ Sản	Bán thời gian (T2-T6: 11h40-13h20 + 17h10-18h00; Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ Sản Phụ khoa	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00) tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam	
64	Nguyễn Mỹ Duyên	000097/QNA-GPHN	Chuyên khoa Sản Phụ khoa	Bán thời gian (T2-T6: 11h40-13h20 + 17h10-18h00; Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ Sản Phụ khoa	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00) tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam	
65	Hà Thị Hiền	006287/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
66	Lưu Thị Nhung	000812/QNA-GPHN	Răng hàm mặt	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Răng hàm mặt	Không	
67	Bùi Thị Đù	004939/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa Răng hàm mặt	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng nha khoa	Không	

68	Nguyễn Đình Tường	000032/QNG-GPHN	- Chuyên khoa Nhi khoa; - Chứng chỉ đào tạo Siêu âm thực hành.	Bán thời gian (T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00 Ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ Nhi khoa + Siêu âm	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00) tại bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng	
69	Võ Tấn Thắng	000855/QNG-GPHN	Hình ảnh Y học	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên X-Quang	Không	
70	Trần Công Nguyên	002033/DNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Y học cổ truyền	Không	
71	Nguyễn Thị Hồng Vy	045965/BYT-CCHN	-Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; - Phạm vi hành nghề bổ sung: Chuyên khoa Tai mũi họng;	Bán thời gian (T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00 Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện C Đà Nẵng	Bác sĩ Ngoại khoa - Tai mũi họng	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h30-11h30; Chiều 13h00 - 17h00) tại Bệnh viện C Đà Nẵng	Tăng mới kể từ ngày 11/06/2026



BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 045965 /BYT-CCHN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ HỒNG VY**

Ngày, tháng, năm sinh: 19/01/1995

Chứng minh nhân dân số: 205948451

Ngày cấp: 05/06/2015. Nơi cấp: Công an Quảng Nam

Chỗ ở hiện nay: 11 Lê Hữu Trác, phường Vĩnh Điện,
thị xã Điện Bàn, Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa
bệnh chuyên khoa Ngoại.

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực001153..... (chữ in) số 01/2026-SCT/BS

Ngày: **13-06-2026**

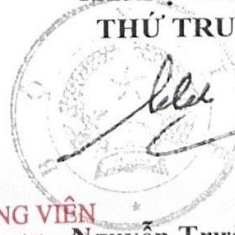
Người thực hiện chứng thực

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2021

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Như Lê



Nguyễn Trường Sơn

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ
KHÁM, CHỮA BỆNH**

Số: 246 /QĐ - KCB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ KHÁM CHỮA BỆNH

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế Quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh phạm vi hành nghề cho ông/bà:

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ HỒNG VY**

Ngày, tháng, năm sinh: 19/01/1995.

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân: 049195006071. Ngày cấp: 28/09/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ.

Số giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp: 045965/BYT-CCHN.

Ngày cấp: 16/09/2021. Nơi cấp Bộ Y tế.

Phạm vi hành nghề được điều chỉnh: Bổ sung Chuyên khoa Tai mũi họng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Quản lý Hành nghề khám, chữa bệnh/các đơn vị có liên quan và các Ông, Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Văn Thanh (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLHN.

Ngày: 13-06-2026

CỤC TRƯỞNG



Hà Anh Đức



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Như Lê

Số vào sổ cấp bằng: **15897/YH**

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I
Số: 6922/QĐ-ĐHYD ngày 29 tháng 10 năm 2025

theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Y tế
HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH

**CẤP BẰNG
CHUYÊN KHOA CẤP I**

Cho: Nguyễn Thị Hồng Vy

Sinh ngày: 19/01/1995 Nơi sinh: Quảng Nam

Hiện tại: Tại Mũi Họng

Số hiệu bằng B: 0080537 Chứng thực bản sao đúng nguyên gốc: 001154 Hệ đào tạo: Tập trung

Số vào sổ bằng: 747/2025/CKI/ĐHYD Ngày: 13-06-2026

Chữ ký của người được cấp bằng: TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 10 năm 2025

Người thực hiện chứng thực



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Như Lê



Ngô Quốc Đạt

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 1201/2025/CC-ĐTLT/A014

CHỨNG CHỈ
THAM GIA CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC
TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Chứng nhận Ông/Bà : **NGUYỄN THỊ HỒNG VY**

Sinh ngày : 19/01/1995

Đơn vị công tác : BỆNH VIỆN C ĐÀ NẴNG

Đã hoàn thành cập nhật kiến thức y khoa liên tục với các nội dung như sau:

1. Hình thức: Khóa đào tạo “Nội soi chẩn đoán Tai Mũi Họng” khóa 5
2. Nội dung/chủ đề: Nội soi chẩn đoán Tai Mũi Họng
3. Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm: PGS. TS. BS. Trần Viết Luân – Khoa Y
4. Thời gian từ ngày 06 tháng 11 năm 2024 đến ngày 07 tháng 02 năm 2025.
5. Số tiết: 240

Theo Quyết định số: 509/QĐ-TĐHYKPNT ngày 20 tháng 02 năm 2025.

Quy đổi tương đương: 240 giờ tín chỉ.

(bằng chữ: Hai trăm bốn mươi giờ tín chỉ)

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực 001.153 Quyển số 01/2026-SCT/BS

Ngày: 13-06-2025 Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2025

Người thực hiện chứng thực



PGS. TS. BS. Nguyễn Thanh Hiệp

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Như Lê

Số vào sổ:
00829/CC

BỘ Y TẾ
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 012256 /A002/CC-ĐTNL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chứng nhận : Bà NGUYỄN THỊ HỒNG VY

Sinh ngày : 19/01/1995

Đơn vị công tác : Bệnh viện C Đà Nẵng

Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo liên tục:

KỸ THUẬT THÍNH HỌC CƠ BẢN

Tổng số : 285 tiết học (hai trăm tám mươi lăm tiết học)

Từ ngày 15 tháng 11 năm 2023, đến ngày 23 tháng 02 năm 2024

Số chứng thực 001153, quyết định số 01/2024-SCT/BS

PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN
KHÓA HỌC

Ngày: 13-06-2026

Người thực hiện chứng thực

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS.BS. ĐẶNG XUÂN HÙNG

Lưu số: 186/2024-ĐTNL

PGS.TS.BS. LÂM HUYỀN TRẦN

PGS.TS.BS. NGÔ QUỐC ĐẠT



CÔNG CHỨNG
Nguyễn Thị Như Lê

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN PHÉP HÀNH NGHỀ Y DƯỢC TƯ NHÂN NGOÀI GIỜ

Kính gửi: Ban Giám đốc Bệnh viện C Đà Nẵng.

Tôi tên là: **NGUYỄN THỊ HỒNG VY**

Sinh ngày: 19/01/1995

Giới tính: Nữ

Địa chỉ thường trú: 11. Lê Hữu Trác, phường Điện Bàn, thành phố Đà Nẵng;

Hiện ở tại: 11. Lê Hữu Trác, phường Điện Bàn, thành phố Đà Nẵng;

Hiện công tác tại: Bệnh viện C Đà Nẵng, số 122 Hải Phòng, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Bác sỹ chuyên khoa cấp I Tai Mũi Họng.

Sau khi nghiên cứu Pháp lệnh hành nghề Y Dược tư nhân, các Thông tư hướng dẫn của Bộ Y tế hiện hành và các qui chế về chuyên môn, tôi nhận thấy đủ điều kiện để kính xin cơ quan cho phép tôi được đăng ký hành nghề khám chữa bệnh ngoài giờ:

Tại địa điểm: Phòng khám đa khoa Trí Tâm trực thuộc Công ty TNHH Y khoa Trí Tâm, khu dân cư khối 5, phường Điện Bàn, thành phố Đà Nẵng

Loại hình hành nghề: khám, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng.

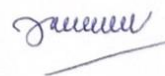
Thời gian hành nghề ngoài giờ: Vào các ngày nghỉ, thứ 7, chủ nhật, ngày lễ và ngoài giờ hành chính của đơn vị chủ quản.

Nếu được phép hoạt động, tôi xin cam đoan sẽ chấp hành đầy đủ mọi qui định của Pháp luật và các quy chế chuyên môn của ngành, nội quy Bệnh viện. Tuyệt đối tuân thủ sự điều động, phân công nhiệm vụ ngoài giờ của Bệnh viện và không ảnh hưởng đến công việc tại đơn vị. Nếu có gì sai phạm tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật nhà nước và đơn vị.

Tôi xin thành thật cảm ơn.

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 6 năm 2026

Người viết đơn



Nguyễn Thị Hồng Vy

Ý kiến thủ trưởng cơ quan 

Ngô Hữu Thuận

**CÔNG TY TNHH
Y KHOA TRÍ TÂM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2026/HĐLĐBTG-YKTT

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG BÁN THỜI GIAN

Hôm nay, ngày 10/06/2026, tại Công ty TNHH Y khoa Trí Tâm, chúng tôi gồm có:

Một bên là: **Ông Đỗ Thế Dân**

- Quốc tịch: Việt Nam

- Chức vụ: Giám đốc công ty

- Đại diện cho: **CÔNG TY TNHH Y KHOA TRÍ TÂM**

- Địa chỉ: Khu dân cư Khối 5, phường Điện Bàn, Tp. Đà Nẵng.

- Điện thoại: 02353.741.777

Là Người sử dụng lao động (gọi tắt là bên A).

Và một bên là: **Bà Nguyễn Thị Hồng Vy**

- Quốc tịch: Việt Nam;

- Sinh ngày: 19/01/1995;

- Nghề nghiệp: Bác sĩ;

- CCCD số: 049195006071 do Cục trưởng Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
cấp ngày 28/09/2021;

- Hộ khẩu thường trú: 11 Lê Hữu Trác, phường Điện Bàn, thành phố Đà
Nẵng;

- Địa chỉ liên lạc: 11 Lê Hữu Trác, phường Điện Bàn, thành phố Đà Nẵng;

- Điện thoại: 0901.457.533

Là Người lao động (gọi tắt là bên B).

Hai bên đã cam kết và thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng như sau:

ĐIỀU 1: Bố trí lao động.

- Bác sĩ Nguyễn Thị Hồng Vy làm việc tại Phòng khám đa khoa Trí Tâm
theo hợp đồng lao động bán thời gian;

- Khoa, phòng làm việc: Phòng khám Ngoại - Phòng khám Tai mũi họng
hoặc các khoa phòng khác theo sự điều động của lãnh đạo Phòng khám;

- Với thời gian: không xác định;

- Chức danh chuyên môn: Bác sĩ Ngoại khoa - Tai mũi họng;

- Công việc phải làm: Thực hiện công việc theo đúng chức danh chuyên
môn dưới sự quản lý, điều hành của Ban Giám đốc và các công việc khác theo sự
phân công của Lãnh đạo Phòng khám.



ĐIỀU 2: Thời gian làm việc.

- Thời gian bắt đầu làm việc: từ ngày 15/06/2026;
- Bên B đăng ký làm việc bán thời gian tại Phòng khám đa khoa Trí Tâm vào các ngày: Thứ bảy (6h00-18h00); Chủ nhật (6h00-12h00); Ngày nghỉ, ngày lễ (6h00-18h00). (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện C Đà Nẵng).
- Lịch làm việc của bên B được sắp xếp theo tuần, theo đó Bộ phận Kế hoạch tổng hợp của Phòng khám sẽ cung cấp lịch làm việc trong mỗi tuần cho bên B vào đầu tuần đó, bằng văn bản hoặc bằng điện thoại trực tiếp và được bên B xác nhận đồng ý.

* Những trường hợp đặc biệt như: Xử lý cấp cứu, Hội chẩn đột xuất, ...khi bên A thông báo cho bên B có thể tham gia được thì bên B thu xếp thời gian và có mặt kịp thời (trong vòng 15 phút) để giải quyết tốt cho bệnh nhân.

ĐIỀU 3: Nghĩa vụ và quyền hạn của bên A.

3.1. Nghĩa vụ: Thực hiện đầy đủ những điều kiện cần thiết đã cam kết trong hợp đồng lao động để người lao động làm việc đạt hiệu quả. Thanh toán đầy đủ và dứt điểm các chế độ và quyền lợi của người lao động.

3.2. Quyền hạn: Có quyền thay đổi hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 4: Nghĩa vụ, quyền hạn và tiền lương của bên B.

4.1. Nghĩa vụ:

Hoàn thành tốt những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động: Chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động và nội quy của Phòng khám.

Vào cuối mỗi tuần, bên B phải cung cấp cụ thể cho Phòng khám lịch làm việc trong tuần kế tiếp tại những cơ quan mà bên B hiện đang công tác để Phòng khám tiện việc sắp xếp lịch làm việc cho bên B.

4.2. Quyền hạn:

Có quyền đề xuất, thay đổi, chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật hiện hành.

4.3. Tiền lương và quyền lợi:

- Tiền lương:
 - + Làm việc hành chính: 1.500.000 đồng/ ngày;
 - + Sáng chủ nhật: 1.000.000 đồng;
 - + Ngoài ra, những trường hợp xử trí khác sẽ được Phòng khám xem xét chi trả phù hợp tùy theo mức độ quan trọng của công việc.
- Được trả lương 01 lần vào ngày 10 của tháng làm việc tiếp theo.
- Phương tiện đi lại làm việc: Cá nhân tự lo liệu.
- Được cấp phát những vật dụng: bảo hộ lao động theo đúng quy định của Bộ Y tế và các công cụ, dụng cụ làm việc khác.

4.4. Thuế thu nhập cá nhân:

- Thu nhập từ 2.000.000 đồng/ tháng người lao động phải đóng 10% tiền thuế thu nhập cá nhân;
- Thu nhập dưới 2.000.000 đồng/ tháng và dưới 24.000.000 đồng/ năm người lao động sẽ được miễn thuế thu nhập cá nhân.

ĐIỀU 5: Điều khoản chung.

- Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp đồng này thì áp dụng theo các quy định của Quy chế có liên quan và Luật lao động.
- Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu có vấn đề gì xảy ra thì hai bên sẽ tiến hành bàn bạc trên tinh thần hợp tác hai bên cùng có lợi.
- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành hai bản có giá trị như nhau; một bản chuyển cho người lao động, một bản do người sử dụng lao động giữ.

NGƯỜI LAO ĐỘNG


Nguyễn Thị Hồng Vy

**ĐẠI DIỆN
NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

